

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 177/2019/HS-ST

Ngày: 18-04-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

2. Ông Trần Văn Chánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.B tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132 /2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 226/2019/HSST-QĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Vương Khánh Thanh T, sinh ngày 15/6/1995, tại Quảng Trị; giới tính: Nam; tên gọi khác: không; Nơi đăng ký thường trú: ấp 2, xã S, huyện M, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; Tham gia Đảng, đoàn thể: không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha Vương Hải S, sinh năm 1968; Họ tên mẹ Dương Thị L, sinh năm 1971; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án; Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định tạm giữ hình sự đối với bị cáo T về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B ra quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ. Hiện bị cáo T tại ngoại.

Bị cáo Thanh có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Trần Bích M, sinh 1993; Nơi cư trú: 21/2C ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 24/12/2018, Vương Khánh Thanh T đi đến tiệm điện thoại “Đại Hoàng K” tại địa chỉ: 1557, đường T, khu phố 3, phường N, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do chị Nguyễn Trần Bích M làm chủ để bán điện thoại. T đưa máy điện thoại Iphone 7 Plus của mình cho chị M xem và nói T muốn bán, chị M cầm máy điện thoại của T rồi đưa cho Nguyễn Văn B là thợ sửa chữa điện thoại xem, trong lúc B đang xem máy thì T đi đến tủ trưng bày điện thoại thấy trong tủ có để nhiều điện thoại cũ và mới, T đưa tay vào trong tủ lấy 02 chiếc điện thoại Iphone X màu trắng cầm xem và nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc chị M không để ý, T cầm 01 điện thoại Iphone X màu trắng lên lút bỏ vào túi quần bên trái của mình và bỏ chiếc điện thoại còn lại vào vị trí cũ rồi ra ghế ngồi chờ. Thấy vậy chị M gọi điện cho chồng mình là anh Tô Mạnh H về bắt giữ T cùng tang vật giao cho công an phường N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra xử lý.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại Iphone X màu trắng loại 64G, số Imei: 359405087655443, số Seri: F211VQ00PJCLJ phía dưới có dán tem màu vàng đã được thu hồi và giao trả cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Trần Bích M;

-Tạm giữ đồ vật gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen có số Imei: 353012096089980; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen có số Imei: 356569083434948; 01 xe mô tô biển số 60B6-23732, hiệu Wave, màu bạc, xám, đen.

Ngày 29/01/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu: Trả 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen có số Imei: 353012096089980; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen có số Imei: 356569083434948 cho Vương Khánh Thanh T. Trả 01 xe mô tô biển số 60B6-23732, hiệu Wave, màu bạc, xám, đen là tài sản T mượn của bà Dương Thị L (mẹ của bị cáo T).

- 01(một) USB chứa dữ liệu Vương Khánh Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lưu tại hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 466/TCKH-HĐĐG ngày 26/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B kết luận: “01(một) điện thoại Iphone X màu trắng loại 64G, số Imei: 359405087655443, trị giá 21.591.000 đồng (Hai mươi một triệu, năm trăm chín mươi một nghìn đồng)”.

Về dân sự: chị Nguyễn Trần Bích M đã nhận lại 01 (một) điện thoại Iphone X và viết đơn xin bãi nại cho T đề nghị giảm nhẹ hình phạt, không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 129/CT-VKSBH ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Vương Khánh Thanh T về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

+ Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Vương Khánh Thanh T với mức án từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

+ Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không phát biểu tranh luận và không bào chữa.

+ Ý kiến của người bị hại: Không có ý kiến do vắng mặt.

+ Trong phần phát biểu lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và hứa không tái phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi được Hội đồng xét xử và đại diện Viện kiểm sát phân tích và đưa ra các chứng cứ chứng minh, bị cáo Vương Khánh Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình: vào khoảng 11 giờ 30 ngày 24/12/2018, tại cửa hàng điện thoại “Đại Hoàng K” ở số 1557 đường T, khu phố 3, phường N, thành phố B, Vương Khánh Thanh T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone X màu trắng loại 64G, số Imei: 359405087655443, trị giá 21.591.000 đồng (Hai mươi một triệu, năm trăm chín mươi một nghìn đồng) của chị Nguyễn Trần Bích M thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tội danh và hình phạt như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã viện dẫn và truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ thì hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây mất lòng tin giữa con người với nhau nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản được thu hồi trả cho người bị hại, chưa có tiền án tiền sự là thành phần lao động nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình và được người bị hại có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có nơi cư trú rõ ràng trong thời gian được tại ngoại chấp hành nghiêm quy định pháp luật tại địa phương cư trú, nên xem xét cho bị cáo T được hưởng một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn, cho bị cáo T được hưởng án treo cũng đủ có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự qui định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”; do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ bị cáo thành phần lao động nghèo đi làm thuê nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Trần Bích M đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh trộm cắp tài sản của bị cáo T lưu tại hồ sơ vụ án.

- 01 điện thoại Iphone X màu trắng loại 64G, số Imei: 359405087655443, số Seri: F211VQ00PJCLJ phía dưới có dán tem màu vàng đã được thu hồi và giao trả cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Trần Bích M;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen có số Imei: 353012096089980; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen có số Imei: 356569083434948; 01 xe mô tô biển số 60B6-23732, hiệu Wave, màu bạc, xám, đen. Các tài sản tạm giữ trên của bị cáo T và của mẹ bị cáo là bà L không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa xử lý trả lại cho bị cáo T và bà L là phù hợp đúng với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; và hướng dẫn Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Tuyên bố bị cáo Vương Khánh Thanh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Xử phạt: Vương Khánh Thanh T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Giao bị cáo Vương Khánh Thanh T cho UBND xã S, huyện M, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí HSST;

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chi Nguyễn Trần Bích M vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND TP. B
- Cơ quan CSĐT Công an TP.B
- T.H.A Hình sự.
- Chi cục THADS TP.B
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Chi

